

Số: 61/HD-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 12 tháng 4 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới

Căn cứ Hướng dẫn số 54/HD-TLĐ ngày 30/3/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới; LĐLĐ tỉnh hướng dẫn sơ kết 05 năm triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá kết quả đạt được, chỉ rõ những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm sau 05 năm triển khai thực hiện kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ; Kế hoạch 524/KH-LĐLĐ ngày 17/4/2018 của LĐLĐ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu cụ thể trong giai đoạn tiếp theo.

2. Việc sơ kết được tiến hành từ CĐCS trở lên, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả thiết thực, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung

- Đánh giá công tác chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn các cấp; thực hiện các chỉ tiêu, nội dung của Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ của Tổng Liên đoàn, đặc biệt nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, vai trò của cán bộ nữ công, Ban nữ công công đoàn các cấp trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Từ tình hình thực tiễn triển khai thực hiện cần chỉ rõ những tồn tại và hạn chế, bài học kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị và đề ra những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới nhằm tiếp tục thực hiện tốt công tác dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe cho CCVCLĐ.

2. Hình thức

Căn cứ tình hình, điều kiện cụ thể từng địa phương, đơn vị, các cấp công đoàn tổ chức hội nghị sơ kết hoặc báo cáo sơ kết bằng văn bản đảm bảo theo quy định.

3. Thời gian

- Cấp trên trực tiếp cơ sở: Hoàn thành trước ngày 11/7/2022.
- Liên đoàn Lao động tỉnh: Hoàn thành trong tháng 7/2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cấp công đoàn tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam và kế hoạch của LĐLĐ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Giao Ban Tuyên giáo - Nữ công tham mưu, xây dựng báo cáo 05 năm thực hiện kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam và kế hoạch của LĐLĐ tỉnh trình Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh theo quy định.

2. LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn Ngành, Công đoàn Viên chức

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị chỉ đạo các CĐCS trực thuộc và lựa chọn hình thức sơ kết cho phù hợp, đảm bảo thiết thực hiệu quả; báo cáo kết quả (theo đề cương báo cáo gửi kèm) về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tuyên giáo - Nữ công) **trước ngày 11/7/2022.**

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tuyên giáo - Nữ công), số điện thoại: 02133.792.898.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN, CĐVC;
- Lưu: VT, TgNc.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đông Thị Nghĩa

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐ Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới

(Kèm theo Hướng dẫn số: 61/HD-LĐLĐ ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Lai Châu)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG SỐ 13/KH-TLĐ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21-NQ/TW

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

1. Số nữ CNVCLĐ/Tổng số CNVCLĐ.
2. Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CNVCLĐ.
3. Thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ; các văn bản pháp luật liên quan công tác dân số tại địa phương và trong hệ thống công đoàn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo

- Các văn bản chỉ đạo thực hiện của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.
- Các văn bản triển khai, hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ và Kế hoạch 524/KH-LĐLĐ ngày 17/4/2018 của LĐLĐ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công đoàn đồng cấp và vai trò, tham mưu của ban nữ công công đoàn các cấp.

- Sự phối hợp với cơ quan liên quan đồng cấp, hình thức triển khai thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp với đặc điểm của địa phương, đơn vị.

2. Về công tác tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Nội dung, hình thức tuyên truyền thực hiện Nghị quyết trong công đoàn các cấp (nêu cụ thể số cuộc, số người tham gia,...).

- Hiệu quả của các hình thức tuyên truyền Nghị quyết trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Tham gia kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách dân số và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CCVCLĐ

- Việc kiểm tra, giám sát thực hiện chế độ chính sách, pháp luật đối với CCVCLĐ: về đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc, khám sức khỏe định kỳ cho CCVCLĐ, khám chuyên khoa phụ sản cho lao động nữ.

- Tình hình đảm bảo chất lượng bữa ăn ca đối với người lao động.

- Tình hình triển khai truyền thông tư vấn và cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản trong các đơn vị doanh nghiệp, thiết chế công đoàn.

4. Tham gia nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về công tác dân số

- Tham gia với các cơ quan chức năng trong quá trình hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác dân số tại địa phương và cấp trên.

- Tình hình tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế, thỏa ước lao động tập thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho CCVCLĐ: khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên khoa phụ sản cho lao động nữ, chế độ thai sản, trợ cấp khám chữa bệnh...

5. Tăng cường nguồn lực, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và phối hợp với các cơ quan liên quan về công tác dân số

- Kinh phí hàng năm cho các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn bồi dưỡng... liên quan đến công tác dân số.

- Việc phân công cán bộ phụ trách công tác dân số trong các cấp công đoàn.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ công đoàn làm công tác nữ công, công tác dân số.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc chăm sóc nâng cao sức khỏe cho CCVCLĐ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm, tồn tại, hạn chế

- Về công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết

- Về công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn các cấp về công tác dân số và phát triển.

- Về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ.

- Về công tác tham mưu, tổ chức hoạt động chăm sóc sức khỏe cho CNVCLĐ....

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan.
- Nguyên nhân khách quan.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (NẾU CÓ)

- Với Tổng Liên đoàn, LĐLĐ tỉnh.
- Với Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo tình hình phát triển chung của đất nước, địa phương, đơn vị và của công đoàn có tác động đến đời sống, việc làm của lao động nữ và phương hướng hoạt động của Ban Nữ công trong triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ và Kế hoạch 524/KH-LĐLĐ ngày 17/4/2018 của LĐLĐ tỉnh kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Căn cứ tình hình thực tiễn qua việc sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ và đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, tập trung vào các nội dung sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn các cấp và CCVCLĐ về công tác dân số và phát triển, đặc biệt công tác chăm sóc sức khỏe cho CCVCLĐ.
2. Tăng cường tham gia kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách dân số và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CCVCLĐ.
3. Tiếp tục tham gia nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về công tác dân số.
4. Tiếp tục đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và phối hợp với các cơ quan liên quan về công tác dân số.

III. NÊU MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHÍNH NHẪM THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG MỤC II



BIỂU MẪU THỐNG KÊ

(Kèm theo Hướng dẫn số 61/HD-LDLD ngày 12 tháng 4 năm 2022 của LDLD tỉnh Lai Châu)



Đơn vị	Tổng số nữ/tổng số CCVCLĐ	Số cuộc tuyên truyền về chế độ, chính sách công tác dân số	Số lượt người được truyền thông về chế độ, chính sách, công tác dân số	Số cuộc tham gia kiểm tra giám sát có nội dung về công tác dân số	Số đơn vị, doanh nghiệp có nội dung liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho CNLD trong qui chế, thỏa ước LĐTT	Số lượt người được khám sức khỏe định kỳ	Số lượt động nữ được khám chuyên khoa phụ sản	Số lao động nữ được hỗ trợ điều trị sau khám sức khỏe định kỳ	Số lao động nữ được khám thai định kỳ (5 lần)	Số lao động nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn	Số người sinh con thứ 3 trở lên (<i>chi tính theo lao động nữ</i>)	Số đơn vị, doanh nghiệp thực hiện mô hình “Sức khỏe của bạn”

Ghi chú: Số liệu tính từ tháng 01/2018 đến tháng 6/2022

